



# Hướng dẫn dự thi

Bài thi TOEFL Junior

*Speaking & Writing*

## MỤC LỤC

<b>Giới thiệu về bài thi .....</b>	<b>1</b>
<b>Cấu trúc bài thi TOEFL Junior Speaking .....</b>	<b>1</b>
<b>Cấu trúc bài thi TOEFL Junior Writing .....</b>	<b>2</b>
<b>Giấy tờ tùy thân .....</b>	<b>2</b>
<b>Quy định tại địa điểm thi .....</b>	<b>2</b>
<b>Trong quá trình làm bài thi .....</b>	<b>4</b>
<b>Phiếu điểm .....</b>	<b>4</b>
<b>Khung tham chiếu chung Châu Âu.....</b>	<b>5</b>

## Giới thiệu về bài thi

Bài thi quốc tế TOEFL Junior Speaking & Writing thuộc hệ thống “Gia đình TOEFL” do Viện Khảo thí Giáo dục Hoa Kỳ (ETS) nghiên cứu và phát triển, được thiết kế dành cho học sinh ở các khả năng tiếng Anh khác nhau ở lứa tuổi THCS (từ lớp 6 đến lớp 9).

Bài thi là thước đo chuẩn xác và toàn diện năng lực tiếng Anh của các em học sinh ở bậc THCS, là nhịp cầu nối tư duy của các em giữa bậc tiểu học vào bậc THPT với phạm vi kiến thức rộng mở hơn.

Với bài thi TOEFL Junior Speaking & Writing học sinh được đánh giá toàn diện kỹ năng giao tiếp tiếng Anh (nói và viết). Bài thi khuyến khích học sinh luyện tập phát âm tiếng Anh, rèn luyện kỹ năng tổ chức ý, lựa chọn từ vựng phù hợp và cấu trúc câu hợp lý. Nhờ đó, học sinh sẽ tự tin giao tiếp trong môi trường quốc tế, tự tin trò chuyện và trình bày ý kiến bằng tiếng Anh cũng đóng vai trò quan trọng giúp các em thành công trong môi trường học đường.

## Cấu trúc bài thi TOEFL Junior Speaking

Hình thức thi	Tổng số câu hỏi	Tổng thời gian
Trên máy tính	4	18 phút

### Nội dung bài thi

Bài thi đánh giá khả năng giao tiếp liên quan đến ba phạm trù chính: giao tiếp xã hội, các tình huống xảy ra trong trường học và các nội dung học tập học thuật.

Trong quá trình làm bài, thí sinh sẽ sử dụng tai nghe và nhìn màn hình để có thể nghe hướng dẫn hiển thị trên máy tính. Thí sinh sẽ nói vào micro để ghi lại câu trả lời. Dưới đây là mô tả về các nhiệm vụ (task) trong bài thi:

#### Task 1: Đọc to (Read aloud)

Thí sinh có một phút để đọc một đoạn văn ngắn một cách im lặng, sau đó có một phút để đọc đoạn văn đó thành tiếng vào micro.

#### Task 2: Kể câu chuyện dựa vào tranh (Picture Narration)

- Thí sinh nhìn sáu bức tranh và kể một câu chuyện về những bức tranh đó
- Thí sinh có một phút để chuẩn bị câu chuyện, sau đó có một phút để ghi âm câu chuyện vào micro.

#### Task 3: Nghe-Nói phi học thuật (Non-academic Listen-Speak)

- Thí sinh nghe một giáo viên hoặc một nhóm học sinh nói về một chủ đề liên quan đến trường học và nói về những gì họ đã nghe.
- Thí sinh có thể ghi chép.
- Thí sinh có 45 giây để chuẩn bị, sau đó có một phút để ghi lại câu trả lời vào micro.

#### Task 4: Nghe-Nói học thuật (Academic Listen-Speak)

- Thí sinh sẽ nghe một giáo viên nói về một chủ đề học thuật. Sau đó, họ sẽ nói về những gì họ đã nghe.
- Thí sinh có thể ghi chép.
- Thí sinh có 45 giây để chuẩn bị và một phút để ghi lại câu trả lời vào micro.

## Cấu trúc bài thi TOEFL Junior Writing

Hình thức thi	Số dạng câu hỏi cần hoàn thành	Số câu hỏi	Tổng thời gian
Trên máy tính	4	5	Khoảng 40 phút

### Nội dung bài thi

Bài thi đánh giá khả năng viết tiếng Anh của thí sinh trong giao tiếp hằng ngày, trong môi trường học đường và học thuật.

Trong quá trình làm bài, thí sinh sẽ lựa chọn đáp án để hoàn thành câu, hoặc nhập câu trả lời vào máy tính. Dưới đây là mô tả về các dạng câu hỏi trong bài thi:

#### Dạng câu hỏi 1: Hoàn thành câu (Edit)

- Câu hỏi này gồm 2 đoạn văn về chủ đề học thuật.
- Mỗi đoạn văn có 4 chỗ trống cần chọn đáp án đúng để hoàn chỉnh các câu trong đoạn.
- Thời gian làm bài cho mỗi đoạn là 2 phút 30 giây

Thí sinh có thể tìm hiểu thêm định dạng của bài thi tại: <https://www.ets.org/toefl/junior/prepare.html>

### Giấy tờ tùy thân

Thí sinh sẽ được yêu cầu cung cấp một trong các loại giấy tờ tùy thân:

- Hộ chiếu
- Căn cước/Căn cước công dân
- Thẻ học sinh/Giấy xác nhận của nhà trường (Giấy xác nhận phải đóng dấu giáp lai trên ảnh, có đầy đủ chức vụ, chữ ký của người xác nhận)
- Bản sao giấy khai sinh

### Quy định tại địa điểm thi

IIG Việt Nam sẽ thông báo đến thí sinh thời gian và địa điểm thi. Thí sinh phải có mặt tại phòng thi đúng giờ. Vị trí ngồi tại phòng thi sẽ được sắp xếp bởi giám thị. Thí sinh không được phép thay đổi chỗ ngồi. Thí sinh cần mang theo giấy tờ tùy thân hợp lệ để được dự thi.

#### Dạng câu hỏi 2: Viết e-mail phản hồi (E-mail)

- Thí sinh đọc một e-mail về chủ đề trường học và được yêu cầu viết e-mail hồi đáp, trả lời các câu hỏi trong đề bài.
- Thời gian làm bài là 7 phút.

#### Dạng câu hỏi 3: Viết đoạn văn trình bày quan điểm (Opinion)

- Thí sinh viết một đoạn văn 100–150 từ trình bày quan điểm về một chủ đề.
- Thời gian làm bài là 10 phút.

#### Dạng câu hỏi 4: Nghe-Viết (Listen-Write)

- Thí sinh nghe một đoạn nói ngắn về một chủ đề học thuật, kèm theo một hoặc một số hình minh họa.
- Thí sinh có thể ghi chú trong khi nghe.
- Sau đó, thí sinh viết về thông tin đã nghe.
- Thời gian làm bài là 10 phút

Tại phòng thi, thí sinh sẽ được cung cấp:

- Máy tính, tai nghe
- Bút chì
- Giấy nháp

Các vật dụng sau không được phép mang vào phòng thi:

- Ba lô, túi, hoặc cặp đựng tài liệu
- Sách, tờ rơi, hoặc tờ diễn
- Đồng hồ máy tính hoặc đồng hồ báo thức (đặc biệt là loại có đèn nhấp nháy hoặc chuông báo)
- Máy tính
- Điện thoại di động, điện thoại thông minh, hoặc đồng hồ thông minh
- Thức ăn hoặc đồ uống, nếu không được chấp thuận đối với trường hợp đặc biệt (thí sinh khuyết tật hoặc có nhu cầu y tế)
- Mũ hoặc các loại đội đầu (trừ trường hợp yêu cầu về tôn giáo)
- Bút dạ quang hoặc bút máy các loại
- Thiết bị nghe, máy thu phát cá nhân, radio có tai nghe, hoặc máy thu âm
- Các thiết bị điện tử (máy tính xách tay, thiết bị hỗ trợ kỹ thuật số, v.v.)
- Các loại giấy tờ (giấy nháp sẽ được cung cấp trong phòng thi)
- Thiết bị sao chép, scan, ghi âm hoặc chụp ảnh
- Thiết bị truyền và nhận tín hiệu

Để duy trì môi trường thi nghiêm túc, thí sinh không được:

- Đề nghị hay nhận bất kỳ trợ giúp nào
- Sử dụng thiết bị hỗ trợ bị cấm
- Làm phiền thí sinh khác
- Xem đề thi trước khi tính giờ làm bài
- Xem bài thi của thí sinh khác
- Mang giấy nháp ra khỏi phòng thi

Nếu thí sinh không tuân thủ các quy định này, thí sinh có thể được yêu cầu rời khỏi phòng thi, và kết quả bài thi của thí sinh sẽ bị hủy. IIG Việt Nam có quyền yêu cầu ETS không chấm điểm bài thi của thí sinh nếu thí sinh không làm theo hướng dẫn hoặc nếu giám thị nghi ngờ rằng học sinh đó gian lận. Thí sinh đó sẽ không được nhận phiếu điểm.

Trong quá trình giám sát thi nếu hành vi vi phạm của cá nhân hoặc cả hội đồng thi chưa được phát hiện kịp thời, sau khi kỳ thi kết thúc, nếu phát hiện sai phạm, Hội đồng Giám sát của IIG Việt Nam có quyền đơn phương hủy bỏ kết quả bài thi của cá nhân hoặc tập thể vi phạm.

## Trong quá trình làm bài thi

Mỗi nhiệm vụ (task) đều có giới hạn thời gian làm bài. Đồng hồ đếm ngược sẽ hiển thị ở góc trên cùng bên phải của màn hình, sẽ cho thí sinh thấy thời gian còn lại của mỗi phần. Thí sinh sẽ không thể tiếp tục trả lời sau khi đồng hồ chạy đến giây 0.00. Thí sinh cũng không thể quay trở lại để thực hiện lại nhiệm vụ trước đó. Thí sinh hãy cố gắng hoàn thành bài thi của mình một cách tốt nhất.

## Phiếu điểm

- Phiếu điểm TOEFL Junior Speaking do Viện Khảo thí Giáo dục Hoa Kỳ (ETS) cấp, có giá trị toàn cầu.
- Phản ánh chi tiết và chính xác kỹ năng Nói của học sinh thông qua bản mô tả kết quả.
- Đưa ra những khuyến nghị về các bước học tiếp theo nhằm cải thiện khả năng tiếng Anh của học sinh.
- Kết quả bài thi được quy đổi sang các mức trình độ cụ thể tương ứng với Khung tham chiếu ngôn ngữ chung châu Âu (CEFR).

### Mẫu phiếu điểm TOEFL Junior Speaking:

The image shows a sample TOEFL Junior Speaking Official Score Report. At the top, it features the ETS logo and the text 'TOEFL Junior SPEAKING Official Score Report'. Below this, student information is provided: Student Name: Your Name, Student Number: 1122334455667, Date of Birth: 7 July 2011, Gender: F, and Test Date: 29 May 2023. A section for Test Center and Country is also present. The main section is titled 'Speaking' and includes a score of 12 on a scale from 0 to 16, with CEFR Level B1 indicated. A description of the score states: 'A typical student who scores between 11 and 13 can do all of the following:'. Below this, a list of skills is provided: 'Usually speak in a fluent and sustained way, with some stops or hesitations', 'Usually use intonation effectively', 'Produce speech that is usually understandable to listeners, but with some pronunciation errors', 'Usually produce vocabulary and grammar that is accurate and effective, although with some errors', 'Tell a story that is mostly complete and coherent, although some details are inaccurate or left out', and 'Understand and convey main ideas from an academic lecture, although some supporting details may be left out or inaccurate'. At the bottom, there is a field for EPA/CMD Name and EPA/CMD County, and an 'ETS Security Guard' logo.

**Mẫu phiếu điểm TOEFL Junior Writing:**

**ETS TOEFL Junior.**
**TOEFL Junior® Official Score Report  
Writing**

Student Name: Your Name      Date of Birth: 7 July 2011      Gender: F

Student Number: 26792      Test Date: 29 May 2023

Test Center, Country

**Writing**

A typical student who scores between 13 and 16 can do all of the following:

CEFR Level  
**B2**

- Correctly complete sentences in a written text nearly all of the time
- Produce simple and complex sentences accurately
- Provide answers to informal questions, and the answers are clear, complete and appropriate
- Express an opinion on a school-related topic, almost always with substantial detail and development
- Understand and accurately convey all main ideas and supporting details from an academic lecture, with almost no omissions

EPA, Country  
06412014
ETS Security Guard

**Khung tham chiếu chung châu Âu**

Dải điểm: từ 0 đến 16

Cấp độ theo CEFR: từ dưới A2 đến B2

Dải điểm	Bậc năng lực	Mô tả năng lực
14 đến 16	B2	<p>Một thí sinh điển hình trong dải điểm này có thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Nói một cách lưu loát và liên tục hầu hết thời gian</li> <li>Sử dụng ngữ điệu một cách hiệu quả hầu hết thời gian</li> <li>Nói dễ hiểu, chỉ có một số lỗi nhỏ về phát âm</li> <li>Sử dụng từ vựng và ngữ pháp một cách chính xác, đa dạng và hiệu quả hầu hết thời gian, chỉ có một số lỗi nhỏ</li> </ul>

		<ul style="list-style-type: none"> <li>• Kể một câu chuyện hoàn chỉnh và có logic, với sự mở rộng và chi tiết</li> <li>• Hiểu và truyền đạt chính xác tất cả các ý chính và chi tiết của một bài giảng học thuật, hầu như không có bỏ sót chi tiết nào</li> </ul>
11 đến 13	B1	<p>Một học sinh điển hình trong dải điểm này có thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Nói tương đối lưu loát và liên tục, dù đôi lúc dừng lại hoặc do dự</li> <li>• Sử dụng ngữ điệu tương đối hiệu quả</li> <li>• Nói tương đối dễ hiểu, có một số lỗi về phát âm</li> <li>• Sử dụng từ vựng và ngữ pháp tương đối chính xác và hiệu quả, tuy nhiên vẫn có một số lỗi</li> <li>• Kể một câu chuyện tương đối hoàn chỉnh và logic, tuy nhiên có một số chi tiết không chính xác hoặc bị bỏ sót</li> <li>• Hiểu và truyền đạt ý chính từ một bài giảng học thuật, tuy nhiên có thể bỏ sót hoặc không chính xác một số chi tiết</li> </ul>
8 đến 10	A2	<p>Một học sinh điển hình trong dải điểm này có thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Nói một cách lưu loát trong một vài đoạn ngắn</li> <li>• Đôi khi sử dụng ngữ điệu một cách hiệu quả</li> <li>• Nói khá dễ hiểu, nhưng có những lỗi phát âm rõ ràng</li> <li>• Sử dụng từ vựng cơ bản và cấu trúc ngữ pháp đơn giản</li> <li>• Kể một câu chuyện còn nhiều hạn chế, hiếm khi cung cấp các chi tiết</li> <li>• Hiểu và truyền đạt thông tin từ một bài giảng học thuật một cách hạn chế, bỏ sót nhiều chi tiết</li> </ul>
Dưới 8	Dưới A2	<p>Một học sinh điển hình ở dải điểm này cần phát triển các kỹ năng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Nói lưu loát ít nhất trong một vài đoạn ngắn</li> <li>• Sử dụng ngữ điệu một cách hiệu quả hơn</li> <li>• Nói với phát âm dễ hiểu</li> <li>• Sử dụng từ vựng cơ bản và cấu trúc ngữ pháp đơn giản</li> <li>• Kể một câu chuyện với một số chi tiết</li> <li>• Hiểu và truyền đạt một số thông tin từ một bài giảng học thuật</li> </ul>

Thời hạn của phiếu điểm TOEFL Junior Speaking và TOEFL Junior Writing là 02 năm kể từ ngày thi. Theo khuyến cáo của ETS, do khả năng tiếng Anh của trẻ tiến bộ rất nhanh nên để đánh giá chính xác trình độ, điểm số của thí sinh không nên được sử dụng khi đã quá 02 năm.

Nếu thí sinh có bất kỳ câu hỏi hoặc ý kiến về bài thi TOEFL Junior Speaking và TOEFL Junior Writing, vui lòng liên hệ IIG Việt Nam qua hotline 1900 636 929 trong giờ làm việc hoặc email [info@iigvietnam.edu.vn](mailto:info@iigvietnam.edu.vn).



### About the TOEFL® Young Students Series

Designed to set the foundation for the successful development of English-language skills, the TOEFL® Young Students Series features age-appropriate assessments, products and services — including the TOEFL Junior® and TOEFL Primary® tests — to help guide younger students to the next steps of learning.

*Để biết thêm thông tin về bài thi, vui lòng liên hệ:*



**Trụ sở chính**  
75 Giang Văn Minh,  
P. Ngọc Hà, Hà Nội

[toefl.iigvietnam.com](http://toefl.iigvietnam.com)

**Chi nhánh TP. Đà Nẵng**  
161 Núi Thành,  
P. Hòa Cường, TP. Đà Nẵng

[TOEFL Vietnam](#)

[info@iigvietnam.edu.vn](mailto:info@iigvietnam.edu.vn)

**Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh**  
Tầng 1, Tháp 1, Tòa nhà The Sun Avenue,  
28 Mai Chí Thọ, P. Bình Trưng, TP. HCM

[1900 636 929](tel:1900636929)